

ĐỀ CƯƠNG CÔNG NGHỆ 10 CUỐI KÌ II 22-23

Câu 1. Đối với ren nhìn thấy, dùng nét liền đậm vẽ:

- A. Đường đỉnh ren B. Đường giới hạn ren C. Cả A và B đều đúng D. Đáp án khác

Câu 2. Vòng chân ren được vẽ:

- A. Cả vòng B. 1/2 vòng C. 3/4 vòng D. 1/4 vòng

Câu 3. Có mấy loại ren?

- A. 1 B. 2 C. 3 D. 4

Câu 4. Bản vẽ chi tiết cho biết:

- A. Hình biểu diễn B. Yêu cầu kĩ thuật C. Khung tên D. Cả 3 đáp án trên

Câu 5. Bước 3 của quy trình lập bản vẽ chi tiết là:

- A. Tìm hiểu công dụng, yêu cầu kĩ thuật của chi tiết.
B. Chọn phương án biểu diễn C. Vẽ các hình biểu diễn
D. Ghi kích thước, các yêu cầu kĩ thuật và nội dung khung tên.

Câu 6. Trên bản vẽ lắp, hình biểu diễn:

- A. Thể hiện hình dạng và vị trí của chi tiết trong sản phẩm
B. Gồm kích thước chung và kích thước lắp giữa các chi tiết.
C. Gồm thông tin tên các chi tiết, số lượng và vật liệu chế tạo
D. Gồm các nội dung quản lí bản vẽ, quản lí sản phẩm.

Câu 7. Quá trình thiết kế một công trình thường trải qua mấy giai đoạn?

- A. 1 B. 2 C. 3 D. 4

Câu 8. Đây là hình biểu diễn chính của ngôi nhà?

- A. Mặt bằng B. Mặt đứng C. Hình cắt D. Cả 3 đáp án trên

Câu 9. Chọn phát biểu đúng:

- A. Mỗi ngôi nhà chỉ có một mặt bằng
B. Nếu ngôi nhà có nhiều tầng thì phải có bản vẽ mặt bằng riêng cho từng tầng
C. Cứ 2 tầng thì có một mặt bằng
D. Đối với nhà có 2 tầng thì mặt bằng của 2 tầng giống nhau ở kí hiệu cầu thang.

Câu 10. Bước 1 của quy trình lập bản vẽ mặt bằng ngôi nhà là:

- A. Vẽ hệ thống trục của các tường hoặc cột bằng nét gạch chấm mảnh.
B. Vẽ đường bao quanh của hệ thống các cột, tường và vách ngăn.
C. Vẽ kí hiệu cầu thang các tầng D. Ghi kích thước

Câu 11: Lập bản vẽ kĩ thuật bằng máy tính có mấy ưu điểm

- A.1 B.2 C.3 D.4

+Bản vẽ được lập chính xác và nhanh chóng

+Dễ sửa chữa, bổ sung, lưu trữ bản vẽ

Câu 12: Bước 1 của quá trình thiết kế kỹ thuật

- A. Xác định vấn đề B. Tìm hiểu tổng quan
C. Xác định yêu cầu D. Đề xuất đánh giá

Câu 13: Quy trình thiết kế kỹ thuật gồm mấy bước?

- A.1 B.3 C.5 D.7

Câu 14: Bước 6 của quy trình thiết kế kỹ thuật là

- A. Xây dựng mẫu cho giải pháp B. Kiểm chứng giải pháp
C. Lập hồ sơ kỹ thuật D. Đề xuất đánh giá, lựa chọn giải pháp

Câu 15: Bước 3 của quy trình thiết kế kỹ thuật là

- A. Xác định yêu cầu B. Xác định vấn đề
C. Tìm hiểu tổng quát D. Đề xuất đánh giá, lựa chọn phương pháp

Câu 16: Hoạt động thiết kế gồm mấy bước chủ yếu

- A.1 B.2 C.3 D.4

Câu 17: Hoạt động thiết kế có bước nào sau đây

- A. Xác định vấn đề B. Đề xuất, lựa chọn và thực hóa giải pháp

B. Thử nghiệm đánh giá và điều chỉnh giải pháp giải quyết vấn đề

C. Cả 3 đáp án trên

Câu 18: Thiết kế kỹ thuật vận dụng

A. Toán học

B. Khoa học tự nhiên

C. Công nghệ

D. Cả 3 đáp án trên

Câu 19: Quy trình lập bản vẽ bằng máy tính có mấy bước

A.1

B.3

C.5

D.7

Câu 20: Lập bản vẽ bằng máy tính có ưu điểm gì

A. Bản vẽ được lập chính xác và nhanh chóng

B. Dễ dàng sửa chữa, bổ sung, lưu trữ bản vẽ

C. Cả A và B đều đúng

D. Cả A và B đều sai

Câu 21: Lập bản vẽ kỹ thuật bằng máy tính có mấy ưu điểm

A.1

B.2

C.3

D.4

+Bản vẽ được lập chính xác và nhanh chóng

+Dễ sửa chữa, bổ sung, lưu trữ bản vẽ

Câu 22: Bước 1 của quá trình thiết kế kỹ thuật

A. Xác định vấn đề

B. Tìm hiểu tổng quan

C. Xác định yêu cầu

D. Đề xuất đánh giá

Câu 23: Quy trình thiết kế kỹ thuật gồm mấy bước?

A.1

B.3

C.5

D.7

Câu 24: Bước 6 của quy trình thiết kế kỹ thuật là

A. Xây dựng mẫu cho giải pháp

B. Kiểm chứng giải pháp

C. Lập hồ sơ kỹ thuật

D. Đề xuất đánh giá, lựa chọn giải pháp

Câu 25: Bước 3 của quy trình thiết kế kỹ thuật là

A. Xác định yêu cầu

B. Xác định vấn đề

C. Tìm hiểu tổng quát

D. Đề xuất đánh giá, lựa chọn phương pháp

Câu 26: Hoạt động thiết kế gồm mấy bước chủ yếu

A.1

B.2

C.3

D.4

Câu 27: Hoạt động thiết kế có bước nào sau đây

A. Xác định vấn đề

B. Đề xuất, lựa chọn và thực hóa giải pháp

C. Thử nghiệm đánh giá và điều chỉnh giải pháp giải quyết vấn đề

D. Cả 3 đáp án trên

Câu 28: Thiết kế kỹ thuật vận dụng

A. Toán học

B. Khoa học tự nhiên

C. Công nghệ

D. Cả 3 đáp án trên

Câu 29: Quy trình lập bản vẽ bằng máy tính có mấy bước

A.1

B.3

C.5

D.7

Câu 30: Lập bản vẽ bằng máy tính có ưu điểm gì

A. Bản vẽ được lập chính xác và nhanh chóng

B. Dễ dàng sửa chữa, bổ sung, lưu trữ bản vẽ

C. Cả A và B đều đúng

D. Cả A và B đều sai

Câu 31: Đặc điểm chung của người làm nghề thiết kế là gì?

A. Biết kế thừa

B. Biết sáng tạo

C. Biết kế thừa và sáng tạo

D. Đáp án khác

Câu 32: Những người làm nghề thiết kế có mấy điểm chung?

A. 1

B. 2

C. 3

D. 4

Câu 33: Yếu tố thứ hai về sản phẩm ảnh hưởng đến thiết kế kỹ thuật là:

A. Tính thẩm mỹ

B. Nhân trắc

C. An toàn

D. Năng lượng

Giải thích: Có 6 yếu tố về sản phẩm ảnh hưởng tới thiết kế kỹ thuật:

(1. Tính thẩm mỹ 2. Nhân trắc 3. An toàn 4. Năng lượng 5. Vòng đời sản phẩm 6. Phát triển bền vững)

Câu 34. Phương pháp nào được áp dụng vào giai đoạn xây dựng nguyên mẫu?

- A. Sử dụng các phần mềm hỗ trợ B. Sử dụng các dụng cụ cầm tay và thiết bị gia công cơ khí
C. Sử dụng bảng kê nêu rõ các chi tiết làm nguyên mẫu của sản phẩm. D. Cả 3 đáp án trên

Câu 35. Có mấy phương pháp chung trong hỗ trợ thiết kế kỹ thuật?

- A. 1 B. 3 C. 5 D. 7

Giải thích: Có 5 phương pháp chung trong hỗ trợ thiết kế kỹ thuật:

(1. Phương pháp động não 2. Phương pháp sơ đồ tư duy. 3. Phương pháp điều tra. 4. Kỹ thuật đặt câu hỏi 5. Phương pháp SCAMPER)

Câu 36. Trong thiết kế cần quan tâm điều gì?

- A. Sử dụng vật liệu tái chế B. Sử dụng vật liệu không có khả năng tái tạo trong thiết kế kỹ thuật
C. Lựa chọn vật liệu thông minh
D. Lựa chọn và sử dụng các vật liệu tái chế, tái sử dụng, vật liệu thông minh

Câu 37. Yếu tố nhân trắc ảnh hưởng đến:

- A. Tính toán kích thước B. Lựa chọn kiểu dáng C. Màu sắc D. Cả 3 đáp án trên

Giải thích: Yếu tố nhân trắc ảnh hưởng đến việc tính toán kích thước, lựa chọn kiểu dáng, màu sắc, ... của sản phẩm.

Câu 38: xác định một vấn đề về ảnh hưởng của tư thế ngồi của học sinh.

- A. Đau nhức cơ thể B. Bệnh cong vẹo cột sống. C. Cận thị D. Bệnh quáng gà

Câu 39. Đề xuất một số phương tiện hỗ trợ thiết kế kỹ thuật phù hợp với việc giải quyết vấn đề.

- A. Dụng cụ đo B. Vật dụng ghi chép C. Vật liệu D. Tất cả các đáp án trên.

Câu 40. Phương pháp đầu tiên trong hỗ trợ thiết kế kỹ thuật là gì?

- A. Phương pháp động não B. Phương pháp sơ đồ tư duy
C. Phương pháp điều tra D. Kỹ thuật đặt câu hỏi

Câu 41. Thiết kế nhằm mục đích gì?

- A. Xác định hình dạng B. Xác định kích thước
C. Xác định kết cấu và chức năng D. Cả 3 đáp án trên

Câu 42. Hồ sơ kỹ thuật gồm:

- A. Các bản vẽ tổng thể và chi tiết của sản phẩm C. Các chỉ dẫn về vận hành, sử dụng sản phẩm
B. Các bản thuyết minh tính toán về sản phẩm D. Cả 3 đáp án trên

Câu 43. Chọn phát biểu sai trong các phát biểu dưới đây?

- A. Bản vẽ xây dựng gồm bản vẽ công trình xây dựng như nhà cửa, cầu đường, bến cảng, ...
B. Bản vẽ xây dựng chỉ có bản vẽ nhà C. Bản vẽ nhà là bản vẽ xây dựng hay gặp nhất
D. Bản vẽ nhà thể hiện hình dạng, kích thước, cấu tạo ngôi nhà

Câu 44: Thiết kế kỹ thuật là:

- A. Hoạt động đặc thù của các kỹ sư nhằm phát hiện và giải quyết vấn đề, nhu cầu thực tiễn trên cơ sở vận dụng toán học, khoa học tự nhiên và công nghệ hiện có.
B. Hoạt động nhằm mục đích sinh lợi, bao gồm mua bán hàng hoá, cung ứng dịch vụ, đầu tư, xúc tiến thương mại và các hoạt động nhằm mục đích sinh lợi khác.
C. Hoạt động mua bán hàng hoá, dịch vụ dưới hình thức hiện vật hoặc thông qua thị trường.
D. Một trong những nội dung giáo dục thẩm mỹ nhằm phát triển toàn diện cho trẻ mẫu giáo, thông qua đó phát triển cảm giác, tri giác, phát triển khả năng cảm thụ và khả năng sáng tạo.

Câu 45: Ý nào dưới đây là một trong những bước chủ yếu trong hoạt động thiết kế kỹ thuật?

- A. Xác định vấn đề

- B. Đề xuất, lựa chọn và hiện thực hóa giải pháp.
- C. Thử nghiệm, đánh giá và điều chỉnh giải pháp giải quyết vấn đề.
- D. Tất cả các ý trên đều đúng.

Câu 46: Công việc kiến trúc xây dựng là gì?

- A. thiết kế các tòa nhà thương mại, công nghiệp, viện nghiên cứu, khu dân cư, giải trí và lên kế hoạch giám sát việc xây dựng, bảo trì và khôi phục chúng.
- B. lên kế hoạch và thiết kế cảnh quan, không gian mở cho các dự án như công viên, trường học, tổ chức, đường giao thông, khu vực bên ngoài cho các khu thương mại, công nghiệp, khu dân cư; lập kế hoạch và giám sát việc xây dựng, bảo trì và khôi phục chúng.
- C. trang trí nội thất là lên kế hoạch và thiết kế nội thất nhà thương mại, công nghiệp, công cộng, bán lẻ và nhà ở để tạo ra một môi trường phù hợp với mục đích, có tính đến các yếu tố nâng cao môi trường sống, làm việc và xúc tiến bán hàng. Nhà thiết kế trang trí nội thất có cơ hội việc làm trong các công ti kiến trúc, nội thất, khách sạn, khu nghỉ dưỡng, nhà hát, trường quay....
- D. còn gọi là nhà thiết kế mỹ thuật công nghiệp. Công việc chính của nghề này là thiết kế hình thức của các sản phẩm chúng ta thường sử dụng hàng ngày sao cho hấp dẫn, hiệu quả và kinh tế.

Câu 47: Công việc của kiến trúc sư cảnh quan là:

- A. thiết kế các tòa nhà thương mại, công nghiệp, viện nghiên cứu, khu dân cư, giải trí và lên kế hoạch giám sát việc xây dựng, bảo trì và khôi phục chúng.
- B. lên kế hoạch và thiết kế cảnh quan, không gian mở cho các dự án như công viên, trường học, tổ chức, đường giao thông, khu vực bên ngoài cho các khu thương mại, công nghiệp, khu dân cư; lập kế hoạch và giám sát việc xây dựng, bảo trì và khôi phục chúng.
- C. trang trí nội thất là lên kế hoạch và thiết kế nội thất nhà thương mại, công nghiệp, công cộng, bán lẻ và nhà ở để tạo ra một môi trường phù hợp với mục đích, có tính đến các yếu tố nâng cao môi trường sống, làm việc và xúc tiến bán hàng. Nhà thiết kế trang trí nội thất có cơ hội việc làm trong các công ti kiến trúc, nội thất, khách sạn, khu nghỉ dưỡng, nhà hát, trường quay....
- D. còn gọi là nhà thiết kế mỹ thuật công nghiệp. Công việc chính của nghề này là thiết kế hình thức của các sản phẩm chúng ta thường sử dụng hàng ngày sao cho hấp dẫn, hiệu quả và kinh tế.

Câu 48: Công việc của Nhà thiết kế và trang trí nội thất là:

- A. thiết kế các tòa nhà thương mại, công nghiệp, viện nghiên cứu, khu dân cư, giải trí và lên kế hoạch giám sát việc xây dựng, bảo trì và khôi phục chúng.
- B. lên kế hoạch và thiết kế cảnh quan, không gian mở cho các dự án như công viên, trường học, tổ chức, đường giao thông, khu vực bên ngoài cho các khu thương mại, công nghiệp, khu dân cư; lập kế hoạch và giám sát việc xây dựng, bảo trì và khôi phục chúng.
- C. trang trí nội thất là lên kế hoạch và thiết kế nội thất nhà thương mại, công nghiệp, công cộng, bán lẻ và nhà ở để tạo ra một môi trường phù hợp với mục đích, có tính đến các yếu tố nâng cao môi trường sống, làm việc và xúc tiến bán hàng. Nhà thiết kế trang trí nội thất có cơ hội việc làm trong các công ti kiến trúc, nội thất, khách sạn, khu nghỉ dưỡng, nhà hát, trường quay....
- D. còn gọi là nhà thiết kế mỹ thuật công nghiệp. Công việc chính của nghề này là thiết kế hình thức của các sản phẩm chúng ta thường sử dụng hàng ngày sao cho hấp dẫn, hiệu quả và kinh tế.

Câu 49: Công việc của Nhà thiết kế sản phẩm là:

- A. thiết kế các tòa nhà thương mại, công nghiệp, viện nghiên cứu, khu dân cư, giải trí và lên kế hoạch giám sát việc xây dựng, bảo trì và khôi phục chúng.
- B. lên kế hoạch và thiết kế cảnh quan, không gian mở cho các dự án như công viên, trường học, tổ chức, đường giao thông, khu vực bên ngoài cho các khu thương mại, công nghiệp, khu dân cư; lập kế hoạch và giám sát việc xây dựng, bảo trì và khôi phục chúng.
- C. trang trí nội thất là lên kế hoạch và thiết kế nội thất nhà thương mại, công nghiệp, công cộng, bán lẻ và nhà ở để tạo ra một môi trường phù hợp với mục đích, có tính đến các yếu tố nâng cao môi trường sống, làm việc và xúc tiến bán hàng. Nhà thiết kế trang trí nội thất có cơ hội việc làm trong các công ti kiến trúc, nội thất, khách sạn, khu nghỉ dưỡng, nhà hát, trường quay....

D. còn gọi là nhà thiết kế mỹ thuật công nghiệp. Công việc chính của nghề này là thiết kế hình thức của các sản phẩm chúng ta thường sử dụng hàng ngày sao cho hấp dẫn, hiệu quả và kinh tế.

Câu 50: Công việc của Nhà thiết kế thời trang là:

A. thiết kế các tòa nhà thương mại, công nghiệp, viện nghiên cứu, khu dân cư, giải trí và lên kế hoạch giám sát việc xây dựng, bảo trì và khôi phục chúng.

B. thiết kế quần áo, phụ kiện và giày dép và tạo ra những bộ sưu tập và dòng sản phẩm thời trang.

C. trang trí nội thất là lên kế hoạch và thiết kế nội thất nhà thương mại, công nghiệp, công cộng, bán lẻ và nhà ở để tạo ra một môi trường phù hợp với mục đích, có tính đến các yếu tố nâng cao môi trường sống, làm việc và xúc tiến bán hàng. Nhà thiết kế trang trí nội thất có cơ hội việc làm trong các công ti kiến trúc, nội thất, khách sạn, khu nghỉ dưỡng, nhà hát, trường quay....

D. còn gọi là nhà thiết kế mỹ thuật công nghiệp. Công việc chính của nghề này là thiết kế hình thức của các sản phẩm chúng ta thường sử dụng hàng ngày sao cho hấp dẫn, hiệu quả và kinh tế.

II. Tự luận:

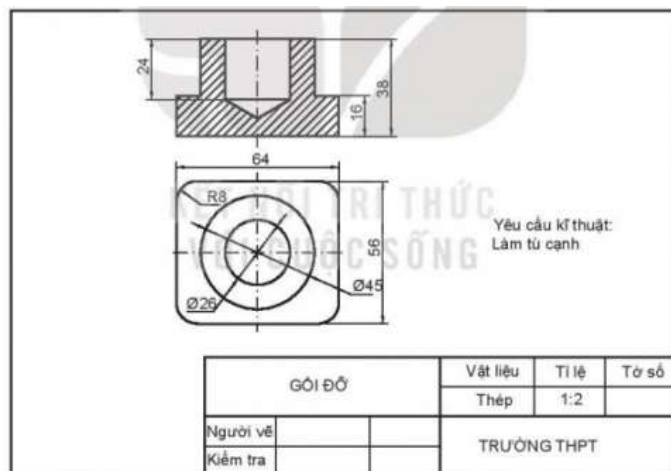
Câu 1: Đọc bản vẽ các mặt bằng tầng 1 và tầng 2 của ngôi nhà hai tầng (Hình 15.3 c, d) và cho biết:

1. Số phòng, chức năng, kích thước và trang thiết bị mỗi phòng.
2. Số lượng và chủng loại các cửa sổ và số cửa sổ.
3. Vị trí các bộ phận khác (hành lang, cầu thang, ban công...)



Hình 15.3. Bản vẽ nhà hai tầng

Câu 2: Đọc bản vẽ chi tiết gôỉ đỡ (Hình 14.2).



Hình 14.2. Bản vẽ gỏi đỡ

Câu 3. Quy trình bảng vẽ chi tiết có mấy bước?

Câu 4. Ren ngoài, ren trong có tên gọi khác là gì?

Câu 5: Để đảm bảo phát triển bền vững, các kỹ sư thường tuân thủ nguyên tắc gì?